TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN C
TỈNH THANH HÓA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc

Bản án số:10 /2018/HSST
Ngày: 21/6/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN C, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Bà Lê Thị Thanh

Các hội thẩm nhân dân:

1. Bà Triệu Thị Tình

2. Ông Lê Đình Thọ

- Thư ký phiên toà: Bà Vũ Thị Dung- Thư ký Toà án nhân dân huyện Cẩm Thuỷ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Thuỷ tham gia phiên toà:Bà Cao Thị Hồng - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 06 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Thanh Hoá xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 08/2018/HSST, ngày 22/4/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 11/2018/QĐXXST- HS ngày 05/6/2018 đối bị cáo:

Họ và tên**:** Nguyễn Văn T- Sinh ngày: 10/12/1973. Tại thôn C, xã C, Cẩm Thủy, Thanh Hóa;

Nơi cư trú: Thôn C, xã C, Cẩm Thủy, Thanh Hóa; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 2/12; Con ông: Nguyễn Ngọc L (đã chết) và bà Nguyễn Thị Q – sinh năm 1945; Vợ: Vũ Thị Th (hiện đang xuất khẩu lao động tại Đài Loan); Bị cáo có 02 con, lớn nhất sinh năm 1998, con nhỏ sinh năm 2012; Tiền án, tiền sự: Không

Nhân thân: Ngày 17/8/2014 bị TAND huyện C xử phạt 18 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 36 tháng về tội Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ

Bị tạm giữ từ ngày 20/3/2018, tạm giam từ ngày 23/3/2018 đến nay tại trại tạm giam Công an tỉnh Thanh Hóa. Có mặt.

Người làm chứng: Nguyễn Văn H

Nơi cư trú : Thôn T, xã C , huyện C, tỉnh Thanh Hóa. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN :

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 11 giờ ngày 20/3/2018, Nguyễn Văn T nảy sinh ý định đi vào huyện N tìm mua ma túy để sử dụng. T gọi rủ Nguyễn Văn H, trú tại thôn T, xã C, huyện C đi cùng nhưng chỉ nói rủ H đi chơi mà không nói cho H biết đi tìm mua ma túy. T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 36P1-8856 chở H đến địa phận xã M, huyện N thì bảo H xuống xe ngồi chờ mình ở quán bán ổi ven đường Hồ Chí Minh để đi có việc tí quay lại đón. T đi tiếp đến nhà chị Q ở xã M, huyện N để mua với Q1 gói ma túy loại heroine với giá 1.000.000đ (Một triệu đồng). Khoảng 14 giờ cùng ngày, T cầm gói ma túy đã mua ở tay ra lấy xe quay lại đón H về nhà. Đi được khoảng 1Km,T dừng xe bảo H đứng đợi bên đường rồi đi vào chỗ bờ tường khuất người lấy gói ma túy ra gói lại bởi 4 lớp nilon và nhét vào hậu môn để cất giấu, sau đó tiếp tục điều khiển xe chở H về huyện C. Khi đến đoạn đường Hồ Chí Minh thuộc thôn H, xã C, huyện C có lực lượng Công an huyện C yêu cầu dừng xe để kiểm tra hành chính, T thấy không thể che giấu được nên đã tự giác giao nộp gói nilon trong người và xác nhận đó là gói ma túy (Loại heroine)

Tại bản kết luận giám định số 659/MT-PC45 ngày 22/3/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận: Chất màu trắng ngà dạng cục vụn gửi giám định là ma túy; có khối lượng 1,121g (Một phẩy một hai một gam); loại heroine.

* **Về tang vật, tài sản trong vụ án:** Quá trình bắt giữ Nguyễn Văn T, Công an huyện C đã thu giữ:

+ 01 gói nilon màu trắng bên trong có chứa chất màu trắng ngà dạng cục vụn (Có khối lượng 1,121g; loại heroine);

+ 01 xe mô tô nhãn hiệu WAVE ALPHA màu đen BKS 36P1-8856, đã qua sử dụng;

+ 01 ĐTDĐ NOKIA 105 vỏ màu đen, đã qua sử dụng;

+ 01 ĐTDĐ SONY vỏ màu đen, đã qua sử dụng;

+ 01 đăng ký xe mô tô số 123153 mang tên Phạm Văn H.

Đối với xe mô tô nhãn hiệu WAVE ALPHA màu đen BKS 36P1-8856 mà Nguyễn Văn T đã sử dụng ngày 20/3/2018: Quá trình điều tra xác minh chiếc xe máy trên là vật chứng của vụ trộm cắp tài sản, Do đó, Cơ quan CSĐT Công an huyện C đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 05 ngày 02/5/2018 bằng hình thức bàn giao vật chứng là chiếc xe mô tô nhãn hiệu WAVE ALPHA màu đen BKS 36P1-8856 kèm theo 01 đăng ký xe mô tô số 123153 mang tên Phạm Văn H đến đội Cảnh sát ĐTTP về TTXH Công an huyện C để bảo quản, xử lý giải quyết theo quy định của pháp luật.

Các tài sản, vật chứng còn lại đang được bảo quản tại kho vật chứng Chi cục Thi hành án dân sự huyện C theo quy định của pháp luật.

Đối với Nguyễn Văn H: Quá trình điều tra đã xác định Nguyễn Văn H được T rủ đi cùng, nhưng không biết T đi mua ma túy, trên đường về bị Công an dừng xe để kiểm tra thì H thấy T giao nộp ma túy và bị lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, nên không có cơ sở xử lý Nguyễn Văn H

Về nguồn gốc Heroine: Nguyễn Văn T khai nhận mua của người phụ nữ tên Q ở xã M, huyện N tỉnh Thanh Hóa (Không biết rõ tên tuổi, địa chỉ chính xác) với giá 1.000.000đ (Một triệu đồng). Quá trình điều tra xác minh tại xã M, huyện N, đối tượng Lê Thị Q đã đi làm ăn, gia đình và chính quyền địa phương không rõ địa chỉ, không liên lạc được. Do vậy, sẽ tiếp tục xác minh và xem xét giải quyết theo quy định pháp luật trong một vụ việc khác.

Tại bản cáo trạng số 07/CT-VKSCT-MT ngày 15/5/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện C đã quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự (BLHS)

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*

- Về hình phạt: Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 249; điểm s, khoản 1, Điều 51, Điều 38, Điều 47- BLHS, Điều 106 BLTTHS, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 xử phạt Nguyễn Văn T từ 15 tháng- 18 tháng tù

- Về vật chứng: Đề nghị Tịch thu tiêu hủy 01 gói nilon màu trắng bên trong có chứa ma túy

+ 01 ĐTDĐ NOKIA 105 vỏ màu đen, đã qua sử dụng và 01 ĐTDĐ SONY vỏ màu đen, đã qua sử dụng không liên quan đến vụ án, nên trả lại cho bị cáo.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội được nêu trong bản cáo trạng là đúng, nhưng bị cáo cũng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét nguyên nhân dẫn đến hành vi phạm tội là do năm 2014 bị cáo phạm tội Vi phạm điều khiển phương tiện giao thông đường bộ, bị cáo cũng bị thương tích, do thiếu hiểu biết, bị cáo đã dùng ma túy để chữa trị vết đau, dẫn đến bị nghiện, hàng ngày bị cáo vẫn lao động, làm nghề thợ hàn để nuôi mẹ già và 02 con ăn học, ngày 20/3/2018 sau khi làm việc buổi sáng xong,vết thương trong người lại bị đau, do không kiềm chế được cơn nghiện, nên bị cáo mới đi mua ma túy để về sử dụng, trên đường về thì bị phát hiện bắt giữ. Nay bị cáo đã thực sự hối hận, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt, để bị cáo sớm trở về hòa nhập cộng đồng và chăm sóc mẹ già và con nhỏ vì vợ bị cáo đi xuất khẩu lao động.

NHẬN ĐỊNH CỦATÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1].Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện C, Điều tra viên,Viện kiểm sát nhân dân huyện C, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như bản cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận của bị cáo được thẩm tra tại phiên tòa, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng đã thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Ngày 20/3/2018 Nguyễn Văn T đã có hành vi tàng trữ 1,121g ma túy loại Heroine nhằm mục đích sử dụng. Hành vi của Nguyễn Văn T đã phạm vào tội Tàng trữ trái phép chất ma tủy theo quy định tại khoản 1, Điều 249 BlHS như VKSND huyện C truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật .

[3]. Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội; đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý Nhà nước về chất ma túy, là nguyên nhân dẫn đến các tệ nạn xã hội khác,ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự. Vì vậy cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4]. Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Năm 2014 bị cáo bị xử phạt 18 tháng tù cho hưởng án treo về tội Vi phạm các quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ, bị cáo đã chấp hành xong hình phạt. Theo hướng dẫn tại khoản 2 Điều 69 Bộ luật hình sự năm 2015 quy định *" Người bị kết án do lỗi vô ý về tội phạm ít nghiêm trọng, tội phạm nghiêm trọng và người được miễn hình phạt không bị coi là có án tích"* nên bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào và được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đó là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải được quy định tại điểm s khoản 1, Điều 51 BLHS.

[4]. Về vật chứng và xử lý vật chứng: Gồm 01 gói nilon màu trắng bên trong có chứa chất màu trắng ngà dạng cục vụn (khối lượng còn lại sau giám định là 1,091g; loại heroine) nên tịch thu tiêu hủy

+ 01 ĐTDĐ NOKIA 105 vỏ màu đen, đã qua sử dụng và 01 ĐTDĐ SONY vỏ màu đen, đã qua sử dụng không liên quan đến vụ án trả lại cho bị cáo.

[5].Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn Tphạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*

Áp dụng: Khoản 1 Điều 249; điểm s, khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 47-BLHS, Điều 106 BLTTHS, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn T 15 (Mười lăm) tháng tù.Thời hạn tù được tính từ ngày 20/3/2018

Về vật chứng vụ án: - Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì bên trong có 1,091g ma túy (Hê roin) là mẫu vật còn lại sau giám định, được đóng dấu niêm phong bởi 07 hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa và các chữ ký của Bùi Quốc H, Nguyễn Trần Đ và Trần Thị Thúy H

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn T: + 01 ĐTDĐ NOKIA 105 vỏ màu đen, đã qua sử dụng và 01 ĐTDĐ SONY vỏ màu đen, đã qua sử dụng

(Theo biên bản giao nhận tang vật ngày 21 tháng 5 năm 2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện C)

Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 200.000đ án phí HSST

Án xử công khai. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Công an huyện C;
- VKND huyện C;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Chi cục THADS huyện C
- Các Cơ quan hữu quan;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Lê Thị Thanh